

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC, KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT XUNG QUANH BÉ

LỚP: MG 5 - 6 TUỔI C

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 31 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Nguyễn Thị Hồng – Nguyễn Thị Thơm)

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng :

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal) Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	- Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) - Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. - Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. -Thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa -Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) - Nước uống trong thức ăn	- HD ăn trưa và ăn chiều: + Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ăn cho trẻ + Chia đều các suất ăn của trẻ + Giáo dục dinh dưỡng trước khi ăn + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất + Bao quát giờ ăn, chú ý đến trẻ mới ốm dậy, biếng ăn, giúp đỡ trẻ ăn hết suất. + Chia đầy đủ, chia đều các suất ăn của trẻ + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất, ăn đầy đủ cả thức ăn và canh rau. + Chuẩn bị đầy đủ nước uống cho trẻ trong ngày. + Nhắc nhở trẻ uống đầy đủ nước sau mỗi giờ hoạt động, uống nước canh đầy đủ trong giờ ăn.

Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	- HD ngủ: + Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ngủ cho trẻ (gối, chiếu, chăn,...) + Tạo không gian phòng ngủ yên tĩnh ít ánh sáng + Đọc thơ, hát ru hoặc nghe nhạc nhẹ nhàng ổn định trước giờ đi ngủ + Nhắc nhở trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bao quát giấc ngủ của trẻ, theo dõi, vỗ về và giúp trẻ khó ngủ. + Trẻ ngủ đảm bảo 150 phút (từ 11h30 đến 14h00)
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	- Các HD trong ngày: + Trẻ rửa tay sau mỗi giờ chơi, HĐNT, trước khi ăn cơm và sau khi đi vệ sinh + Rửa mặt trước khi ăn, khi trẻ ngủ dậy và trước khi ra về. + Chải đầu buộc tóc gọn gàng sau giờ ngủ + Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết xả nước sạch sẽ sau khi đi vệ sinh. + Thứ 2 đầu tuần tham gia hoạt động “ 1 phút sạch trường” + Trẻ cùng cô lau chùi góc chơi, sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau giờ chơi + Dọn dẹp vệ sinh lớp học sạch sẽ, đổ rác thải hàng ngày
Chăm sóc sức khỏe và an toàn		

MT4: Trẻ được khám sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. phòng chống SDD và béo phì.	- Khám sức khỏe định kỳ 02 lần/ năm (tháng 09 và 03). - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 03 lần/ năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3). Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì	- Các HD trong ngày: + Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi lần 2 (tháng 12) + Tiếp tục thực hiện kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng, béo phì
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (... các bệnh theo mùa, ...) - Theo dõi tiêm chủng theo chương trình của Y tế, uống các loại vitamin - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Lồng ghép trong các HD trong ngày: + Cô tổ chức các hoạt động cho trẻ tại trường dưới sự giám sát chặt chẽ của cô để bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp. + Cô giáo đọc trẻ sử dụng đồ chơi và các thiết bị an toàn như: Hướng dẫn trẻ không chơi với những vật sắc nhọn; không chạy, đu quay trong những khu vực không an toàn, Cách sử dụng điện..... + Đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong thời gian trẻ ở lớp, ở trường

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục:

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục	Ghi chú
1/ Lĩnh vực phát triển vận động			
MT07; Trẻ thực hiện đúng, thuần thực các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Các động tác phát triển hô hấp: + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. - Các động tác phát triển cơ tay và cơ bắp vai: + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. + Đưa tay ra phía trước, sau. + Đưa tay ra trước, sang ngang. + Đánh xoay tròn 2 cánh tay. + Đánh chéo 2 tay ra 2 phía trước, sau. + Luân phiên từng tay đưa lên cao. - Các động tác phát triển cơ bụng, lưng: + Ngửa người ra sau kết hợp tay gơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái + Đứng, cúi về trước. + Đứng quay người sang 2 bên. + Nghiêng người sang 2 bên. + Cúi về trước ngửa ra sau. + Quay người sang 2 bên. - Các động tác phát triển cơ chân:	- HĐ TDBS: Tổ chức cho trẻ tập thể dục buổi sáng theo bài hát bản nhạc(Con cào cào; chú ếch con; trời nắng trời mưa; Chú voi con ở bản Đôn; Chú khỉ con; Gà trống mèo con và cún con;...) -HĐ học: Thực hiện các động tác phát triển chung trong giờ thể dục giữa giờ (Thứ 2 hàng tuần) - Tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động vận động trên nền nhạc vui nhộn với chủ đề	

	+ Khụy gối. + Bật đưa chân sang ngang. + Đưa chân ra các phía. + Nâng cao chân gấp gối. + Bật về các phía.		
MT08: Trẻ biết thực hiện phối hợp các kỹ năng trong vận động Bật	- Bật nhảy bằng cả 2 chân, ; Bật liên tục vào vòng ; Bật tách khớp chân qua 7 ô ; Bật qua vật cản cao 15-20cm;	-Hoạt động học - VDCB: Bật nhảy bằng cả 2 chân, TCVD : Truyền bóng - VDCB : Bật liên tục vào vòng ; TCVD : Nhảy bao bố - VDCB : Bật tách khớp chân qua 7 ô ; Ném bóng vào rổ - VDCB : Bật qua vật cản cao 15-20cm; TCVD ; Kéo co	Tuần 21 Tuần 22 Tuần 23 Tuần 24
MT42:Trẻ không đi theo, không nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho phép.(CS24)	- Biết tránh một số trường hợp không an toàn + Khi người lạ bế ấm, cho bánh kẹo, uống nước ngọt, rủ đi chơi. + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn cô giáo. - Biết tránh một số trường hợp không an toàn + Khi người lạ bế ấm, cho bánh kẹo,	*Các hoạt động trong ngày: Giáo dục trẻ trong sinh hoạt hàng ngày, mọi lúc mọi nơi. Áp dụng phương pháp giảng dạy Reggio Emilia: Thực hành kỹ năng học tác nhóm để nhận biết một số hành động của người lạ, không nhận quà khi chưa được người thân cho phép. Nếu bị lạc phải biết tìm những cô chú mặc	

	uống nước ngọt, rủ đi chơi. + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn cô giáo.) + Khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ. - <i>Nhận biết hành động của người khác có nguy cơ không an toàn: xâm hại, bạo hành đối với trẻ (QTE: Quyền được bảo vệ)</i>	quần áo đồng phục như bảo vệ, công an, cảnh sát..để thông báo trên loa, hoặc gọi điện cho bố mẹ, không đi theo người lạ. - Biết tránh một số trường hợp không an toàn + Khi người lạ bế ẵm, cho bánh kẹo, uống nước ngọt, rủ đi chơi. + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn cô giáo.)	
2/ Lĩnh vực Phát triển nhận thức			
MT 51:Gọi tên nhóm cây cối, con vật theo đặc điểm chung.(CS92)	- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật, cây, hoa, quả, rau. - Gọi tên các con vật/ cây gần gũi xung quanh. Tìm được đặc điểm chung, ích lợi của 3 hoặc 4 con vật/ cây/ hoa quả. - Đặt tên cho nhóm những con/ cây/ hoa quả... bằng những từ khái quát. - So sánh sự khác và giống nhau của một số con vật, cây, hoa, quả, rau - <i>Sắp xếp, phân loại các đồ vật, con vật, cây cối theo đặc điểm thông qua trò chơi trên phần mềm kidsmart (Ngôi nhà khoa học của Sammy</i>	* Hoạt động học -KPKH: Tìm hiểu về một số động vật sống trong rừng * Các HĐ khác trong ngày: -Trò chuyện buổi sáng: trò chuyện với trẻ về một số con vật nuôi trong gia đình; về một số con vật sống dưới nước; về thế giới chim và côn trùng - Giải câu đố, quan sát tranh ảnh, xem video về nơi sống, thức ăn, tiếng kêu,... của các con vật. -HĐ chơi: Hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi kidmart: <i>Trẻ biết khám phá thế giới</i>	Tuần 22

		<i>khóa học xung quanh chúng qua Ngôi nhà khoa học của Sammy và biết thực hành phân loại, sắp xếp, quan sát, dự đoán, và xây dựng.</i>	
MT 52: Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây cối và con vật và một số hiện tượng tự nhiên. (CS 93)	- Gọi tên cho từng giai đoạn phát triển của cây/ con vật/ hoa quả thể hiện trên tranh. - Nhận ra sự sắp xếp những tranh ảnh đó theo trình tự phát triển. - So sánh sự giống và khác nhau theo 2 – 3 dấu hiệu của cây/ con vật/ hoa quả. - Phân loại cây, hoa quả, con vật theo 2 – 3 dấu hiệu. - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây, hoa quả và các hiện tượng tự nhiên với môi trường sống. - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây. - Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. - Làm một số thí nghiệm đơn giản - Gọi tên từng giai đoạn phát triển và điều kiện sống của cây, con vật.	* HD học: - KPKH: Tìm hiểu về con ếch - vòng đời phát triển của ếch -KPKH: Vòng đời phát triển của Bướm * Các hoạt động trong ngày: - Trẻ khám phá và chơi sắp xếp những tranh ảnh đó theo trình tự phát triển. (Vòng đời của con ếch; vòng đời của sâu bướm, ...) - Chơi HDG: So sánh sự giống và khác nhau theo 2 – 3 dấu hiệu của con vật: Nơi sống, thức ăn, tiếng kêu - Phân loại con vật theo 2 – 3 dấu hiệu: Nơi sống, thức ăn, tiếng kêu - Ứng dụng mô hình Steam trong các hoạt động học, chơi	Tuần 22 Tuần 24

MT 69: Trẻ có thể nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10.(CS104). Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	- Đếm trong phạm vi 10, đếm theo khả năng. - Nhận biết chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. <i>Tổ thứ tự các chữ số theo ý thích từ 1 – 10.</i> - <i>Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.</i> - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, số điện thoại, biển số xe, ..) - So sánh số lượng của các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. - Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất - <i>Phát âm một số chữ cái và số đếm từ 1-10 bằng tiếng anh</i>	HD Học: - Đếm đến 9, nhận biết nhóm số lượng 9, nhận biết số 9. (Dạy theo hướng trải nghiệm David Kolb) * HD chơi: - <i>Phát âm một số chữ cái và số đếm từ 1-10 bằng tiếng anh</i>(0 = Zero, 1 = One, 2 = Two, 3 = Three, 4 = Four, 5 = Five, 6 = Six, 7 = Seven, 8 = Eight, 9 = Nine, 10 = Ten) - <i>Chơi trò chơi kidmart: Con bọ: Nghe và xem số, và số lượng tương ứng. Đặt từ 1 đến 10 mắt, tai, vết đốm, ... lên con côn trùng. In và tô màu và thu lại thanh cho những con côn trùng được tạo ra.</i> - Chơi bàn cảm ứng với các con số HD Học: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	Tuần 21
MT 70: Trẻ biết gộp, tách 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm.(CS105)	- Tách/gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm - Tách /gộp 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm	- HD Học: Tách/ Gộp 9 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm	Tuần 23

MT 72: Trẻ nhận ra qui tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo qui tắc.(CS116)	- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc. - Tạo ra quy tắc sắp xếp.	-HD Học: Sắp xếp theo quy tắc 3 đối tượng	Tuần 24
3/ Lĩnh vực Phát triển ngôn ngữ giao tiếp			
MT 83: Trẻ nghe hiểu nội dung truyện, thơ, đồng dao ca dao phù hợp với độ tuổi.(CS64)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đối, hò, vè phù hợp với độ tuổi	*Hoạt động học -Truyện: “Ếch xanh và bạn rùa nhỏ” -Thơ “Thơ Đom đóm”	Tuần 22 Tuần 24
MT 92: Trẻ có thể kể lại nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định.(CS71)	- Kể lại truyện đã nghe theo trình tự	*Các HD khác trong ngày: + Chơi góc sách truyện: Lắp ráp mô hình truyện 3 chú lợn con và kể chuyện theo mô hình. + Đọc thơ, đồng dao, câu đối, hò vè về các con vật....	
MT 106: Trẻ biết chữ viết có thể đọc và thay cho lời nói.(CS86)	- Nhận dạng các chữ cái - Hiểu rằng có thể dùng tranh ảnh, chữ viết, số, ký hiệu... để thay thế cho lời nói. - Trẻ hiểu rằng chữ viết có ý nghĩa và con người dùng chữ viết với nhiều mục đích khác nhau	*Các HD khác trong ngày: - Nhận dạng các chữ cái thông qua trò chơi chữ cái, chơi ở góc chữ cái,... - Dùng tranh ảnh, chữ viết, số, ký hiệu... để thay thế cho lời nói: Viết kí hiệu, viết chữ cái theo yêu cầu.	
MT 108: Trẻ thích bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái.(CS88)	- Tập tô, tập đồ các nét chữ - Sao chép một số ký hiệu, các chữ cái, sao chép các chữ cái tên của trẻ.	*HD Góc, HDNT, HD chiều - Tập tô, tập đồ các nét chữ u- ư ; i-t-c - Sao chép một số ký hiệu, các chữ cái	

MT 120: Trẻ nhận biết được các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ của người khác.(CS35)	- Nhận biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc.	HD chơi; Hoạt động ngoài trời -HD mọi lúc mọi nơi	
MT124: Trẻ thích chăm sóc cây cối, con vật nuôi quen thuộc. (CS39)	- Chăm các con vật ăn và ngắm nhìn, vuốt ve các con vật quen thuộc và chăm sóc, bảo vệ cây cối.	HD chơi; Hoạt động ngoài trời -HD mọi lúc mọi nơi -HD Học : Dạy trẻ cách thoát hiểm khi bị chó tấn công - Các hoạt động khác trong ngày: + Xem video, hình ảnh về những trường hợp bị ong đốt, chó cắn, côn trùng cắn, trâu bò húc, Cho trẻ cùng thảo luận cách phòng tránh mối nguy hiểm cho bản thân.	Tuần 21
5/Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ			
MT 152: Trẻ nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc.(CS99)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. <i>- sử dụng bộ gõ cơ thể với những bản nhạc nước ngoài, dân ca</i>	-HD Học : + Dạy vận động bộ gõ cơ thể(NDTT - Bài hát tự chọn), + TCAN " Vũ điệu hóa đá" (NDKH) -Các HD khác: + Hát trò chuyện buổi sáng, chơi góc Âm nhạc; Biểu diễn văn nghệ sinh hoạt chiều. + Chơi trò chơi Kidmart: <i>Các khối cầu Blox bay</i> : <i>Giúp phối hợp âm nhạc, sự khéo léo, kiến thức và kỹ năng sử dụng</i>	Tuần 21

		<i>khí bạn thao tác với các chuyển động và ảo giác về chiều sâu. Tạo ra hiệu quả về hình ảnh độc nhất để trình diễn các loại âm nhạc khác nhau</i> - Sử dụng bộ gõ cơ thể với những bản nhạc nước ngoài, dân ca: Cò lả, con cua, lý ngựa ô, 1 số bài nhạc tiếng anh sưu tầm theo chủ đề.	
MT 154:Hát đúng giai điệu, bài hát trẻ em.(CS 100)	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	-HD Học : NDTT: Dạy hát bài ca tôm cá; NDKH: Nghe hát " Lý kéo chài; TCAN " Nghe tiết tấu đoán tên bài hát"	Tuần 23
MT 156: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, dán, xếp hình để tạo thành bức tranh cá màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục. - <i>Làm tranh, ảnh, sản phẩm từ các nguyên vật liệu từ thiên nhiên</i>	- HD Học : + Tạo hình: "In bàn tay sáng tạo các con vật" -Các HD khác: + Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình để tạo ra các con vật: cá, cua, thỏ, gà, mèo, lợn,... + Thiết kế 1 số sản phẩm steam : Thiết kế chuồng cho các con vật nuôi(HĐG) ; Thiết kế con thỏ bằng lõi giấy ; Thiết kế cân câu cá ; ...	Tuần 24
MT 160: Trẻ nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình. (CS103)	- Trẻ nói được ý tưởng khi tạo ra sản phẩm tạo hình của mình, nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- HD Học : + Tạo hình: "Làm bức tranh con cá từ nguyên liệu thiên nhiên" -Các HD khác:	Tuần 22

		+ Nêu ý tưởng khi tạo ra sản phẩm tạo hình của mình, nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục : Làm bức tranh con kiến từ vỏ lạc, in vân tay ; Vẽ bức tranh đại dương, vẽ tranh con vật trẻ yêu thích ; làm con vật bằng vỏ hộp sữa, lõi giấy	
MT161.2: Trẻ biết khám phá thế giới khoa học xung quanh chúng qua Ngôi nhà khoa học của Sammy và biết thực hành phân loại, sắp xếp, quan sát, dự đoán, và xây dựng. Trẻ biết xây dựng các trò chơi và máy móc để đọc và in một “Sổ ghi chép” những thông tin thú vị về các con vật.	NGÔI NHÀ KHOA HỌC CỦA SAMMY * Trăm phân loại : Phân loại các bức tranh theo đúng chủng loại với sự giúp đỡ của các thùng đựng. Nghe tên của các con vật của các con vật, cây cối và các loại đá. * Tạo ra một bộ phim : Sắp xếp các bức tranh theo đúng thứ tự để tạo một bộ phim. Xem bộ phim theo chiều xuôi hoặc chiều ngược * Ao thiên nhiên bốn mùa : Khám phá động thực vật khi chúng thích ứng với sự thay đổi các mùa. * Máy tạo thời tiết : Vận dụng các yếu tố thời tiết khác nhau. Nghe dự báo và xem hình minh họa thời tiết mà bạn vừa tạo. * Xưởng đồ chơi : Thiết kế đồ chơi và máy móc. Dựa theo bản mẫu hoặc tự thiết kế. Tô màu và in sản phẩm.	HD chơi: * Trăm phân loại : Phân loại các bức tranh theo đúng chủng loại với sự giúp đỡ của các thùng đựng. Nghe tên của các con vật của các con vật, cây cối và các loại đá. * Tạo ra một bộ phim : Sắp xếp các bức tranh theo đúng thứ tự để tạo một bộ phim. Xem bộ phim theo chiều xuôi hoặc chiều ngược * Ao thiên nhiên bốn mùa : Khám phá động thực vật khi chúng thích ứng với sự thay đổi các mùa. * Máy tạo thời tiết : Vận dụng các yếu tố thời tiết khác nhau. Nghe dự báo và xem hình minh họa thời tiết mà bạn vừa tạo. * Xưởng đồ chơi : Thiết kế đồ chơi và máy móc. Dựa theo bản mẫu hoặc tự thiết kế. Tô màu và in sản phẩm.	

Môi trường giáo dục

* Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Tranh ảnh theo chủ đề: “Động vật xung quanh em”: Tranh ảnh, video, bài hát, thơ truyện, đồng dao, câu đố về các con vật, các đồ chơi, đồ dùng của trẻ
- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và đồ chơi thông minh:
 - + Góc phân vai: Bộ đồ chơi nhà bếp, đồ dùng gia đình, đồ dùng ăn uống, trang phục nấu ăn, búp bê bé trai, búp bê gái (MN562084->MN562089), Bộ dụng cụ bác sĩ (MN562094), trang phục bác sĩ (MN562094); Bộ dinh dưỡng 1, 2, 3, 4 (MN562038->MN562041); Đồ chơi Búp bê dễ thương (DW8545), Búp bê bác sĩ (DW8739); Xe đẩy lau nhà (001776); Đồ chơi bàn ủi xinh xắn: (001779)
 - + Góc xây dựng: Bộ lắp ráp kỹ thuật (MN562043), Bộ xếp hình xây dựng (MN562044); Bộ lắp ghép (MN562046); Ghép nút lớn (MN562059), Bộ ghép hình hoa (MN562060); Bộ trang phục công nhân (MN562093); Gạch xây dựng; Bộ xếp hình xây dựng, Hàng rào lắp ghép lớn (MN562096->MN562098); Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, khối gạch xây dựng, xe ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng công viên. Bộ Gạch xây dựng mở rộng (9090), Robot sáng tạo cho trẻ em (CB-TUB-EDUCC-1), Bộ đồ chơi thành phố của em (9389), Miclik, Bộ ghép hình sáng tạo lớn (SMX908).
 - + Góc nghệ thuật: Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, dập ghim, bìa các màu, giấy A4 (MN562102->MN562106), Dây từng, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN562032->MN562037); Đất nặn (MN562100), Màu nước (MN562101), bảng con để trẻ nặn các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non; Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN562099), Đàn organ (MN561020), Xắc xô (MN562026),
 - + Góc học tập: Bảng chun học toán; Đồng hồ học số, học hình, Bàn tính học đếm, Bộ làm quen với toán, Bộ hình khối, Bộ nhận biết hình phẳng, Bộ que tính (MN562061->MN562067); Bộ luân hạt (MN562045). Lô tô đồ vật, Domino chữ cái và số, Bảng quay 2 mặt, Bộ chữ cái, Lô tô lắp ghép các khái niệm tương phản (MN562071->MN562075); Bộ tranh truyện, minh họa thơ, tranh chủ đề của mẫu giáo 5-6 tuổi (MN562080->MN562082); Tranh ảnh về chủ đề “Trường Mầm non”; Bộ đồ chơi ba chú lợn con (SG023)
 - + Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ dụng cụ lao động (MN562083); Nam châm, kính lúp, phểu nhựa, bể chơi với cát và nước (MN562055->MN562058); Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN562042)
 - + Các đồ dùng khác : Cốc uống nước, giá đựng cá nhân của trẻ, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN561001-MN561017)

+ Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH310I3), Chân đế cổ định (CD01)

- Đồ chơi tự tạo:

- + Góc phân vai: Các loại cây xanh, rau, củ, quả, món ăn chơi trong góc phân vai
- + Góc Âm nhạc: mũ mưa, quạt mưa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)
- + Góc thiên nhiên: Cây xanh, dụng cụ chăm sóc cây, hạt giống
- + Góc bé vui học: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, domino,
- + Góc sáng tạo steam: Các nguyên vật liệu mở, bút chì, kéo, giấy màu, màu nước,....
- + Góc sách truyện: Tranh ảnh, sách về chủ đề, mô hình lắp ráp chuyên “ Ba chú lợn con”; các đồ dùng dụng cụ làm sách.

- Nguyên vật liệu mở:

- + Góc tạo hình và góc Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh họa báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rom, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tăm bông,...
- + Góc bé vui học: họa báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyên sưu tầm
- + Góc thiên nhiên: Hạt hạt, đất cho trẻ gieo hạt

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh đơn (MNNT3601); Bập bênh để cong (MNNT3602); Con vật nhún đi động (NNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sản lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thang bằng cổ định (MNNT3612); Cầu thang bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo nằm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616: Thang leo - Cầu trượt - Ông chui); Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)

- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN562023->MN562025); Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thừng (MN562027->MN562032).

- Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239) , Ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt
- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng máy kidsmart và phòng nghệ thuật

- Phòng máy kidsmart: Máy tính đã cài đặt phần mềm kidsmart, phần mềm Happy kid, bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe, phần mềm ; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)

- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

***. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.**

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ từ tuần 15 đến tuần 18

- Phong trào thi đua tháng 12: Hội thi “ Trang trí góc chơi từ các nguyên vật liệu tái chế”; Dự kiến HĐTN “ Bé tập làm chiến sĩ”, thăm quan kho K255.

- Thông báo kết quả cân do theo dõi sức khỏe cho trẻ trên biểu đồ tăng trưởng lần 2

- Tuyên truyền phụ cho trẻ ăn uống đủ chất, mặc ấm áp phù hợp thời tiết, phòng dịch bệnh mùa lạnh cho trẻ..

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

• Thuận lợi:

+ Mục tiêu: Kế hoạch chủ đề có 25 MT(MT1, MT2, MT3, MT4, MT5, MT, MT7, MT8, MT42, MT51, MT52, MT 69, MT70, MT72, MT83, MT92, MT 106, MT108, MT111, MT 120, MT124, MT152, MT154; MT156, MT160) các mục tiêu cụ thể, thể hiện được các kết quả mong đợi về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi giáo dục phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ phù hợp với chương trình giáo dục mầm non và chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi ; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ có nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục khác nhau: Trẻ phát triển bình thường, trẻ thừa cân, béo phì, trẻ suy dinh dưỡng.

+ Nội dung: Kế hoạch chủ đề thể hiện nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe (bao gồm: vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và an toàn) theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung giáo dục bao gồm: 5 lĩnh vực giáo dục phát triển theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp. Các nội dung phát triển chương trình phù hợp với trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp

+ Điều kiện thực hiện: CSVC – trang thiết bị đồ dùng dạy học đầy đủ, Giáo viên lên kế hoạch cụ thể rõ ràng, học sinh tích cực, năng động, sáng tạo; Phụ huynh phối kết hợp tốt với giáo viên và nhà trường

Khó khăn

+ Mục tiêu: Một số mục tiêu MT 51, MT52, MT72 chưa thực hiện hết mục tiêu trong chủ đề này nên 3 MT chưa được đánh giá.

+ Nội dung: Các nội dung về thực vật trong MT 51, MT52 chưa được thực hiện trong chủ đề; Nội dung “Tạo ra quy tắc sắp xếp” trong MT72 chưa được thực hiện.

+ Điều kiện thực hiện: Tiếp tục thực hiện các MT, Nội dung ở các chủ đề tiếp theo cho phù hợp
+ Nguyên nhân:

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 21 THÁNG 02 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi C**

Chủ đề: Động vật xung quanh em
Từ 10/02/2025 đến 07/03/2025

Chủ đề nhánh: Một số con vật quen thuộc trong gia đình
Thời gian thực hiện: Từ 10/02/2025 đến 15/02/2025

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 31 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Nguyễn Thị Hồng – Nguyễn Thị Thơm)

Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ, chơi tự do, trò chuyện buổi sáng: <i>Giáo viên tạo ra sự đa dạng trong hình mẫu ví dụ về các mối quan hệ xã hội.</i> - Đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, trao đổi với PH tình hình sức khỏe của trẻ; Tuyên truyền PH mặc ấm áp, ăn uống đủ chất, phòng tránh các dịch bệnh mùa lạnh. - Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình (có thể là các con vật có trong gia đình hoặc trẻ đã nhìn thấy ở gia đình hay thấy trên ti vi. Trong sách tranh,...). - Chơi theo ý thích ở các góc 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Điểm danh trẻ tới lớp; Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày 3. Thể dục sáng Thể dục sáng: Tập kết hợp bài: Gà trống mèo con và cún con - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. - Động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai: Đưa tay ra phía trước, sang ngang				

	- Động tác phát triển cơ bụng, lưng: Đứng quay người sang 2 bên. - Động tác phát triển cơ chân:Nâng cao chân gập gối.				
Hoạt động học	Thể dục: - Bật nhảy bằng cả 2 chân TCVD ;Truyền bóng	*KNXH Dạy trẻ cách thoát hiểm khi bị chó tấn công	LQ Chữ cái: Trò chơi với chữ cái u,ư	*LQVT: Đếm đến 9 nhận biết nhóm số lượng 9. Nhận biết số 9	Âm nhạc: - NDTT: Dạy vận động bộ gõ cơ thể(Bài hát tự chọn), - NDKH: TCAN " Vũ điệu hóa đá"
Chơi, hoạt động ở các góc	*Góc phân vai: Chơi đóng vai cửa hàng bán thực phẩm, phòng khám của bác sỹ thú y. *Góc xây dựng: Ghép hình các con vật bằng đồ mi nô,xây dựng các trang trại chăn nuôi bằng bộ đồ chơi đa năng, chơi đồ chơi thông minh. *Góc sáng tạo steam: Vẽ nặn các con vật, tô màu theo ý thích; Thiết kế chuông cho các con vật; Làm bánh các con vật bằng vật liệu mở *Góc sách truyện: Xếp mô hình câu truyện cô bé quàng khăn đỏ, ba chú lợn con.Xem tranh ảnh, chuyển kể về con vật; *Góc âm nhạc: Sử dụng bộ gõ cơ thể, kết hợp dụng cụ âm nhạc sáng tác vận động các bài hát về chủ đề. * Góc bé vui học: Ôn số 8; Nhận dạng một số chữ cái u, ư; vẽ các nét chữ cái; tập sao chép chữ cái. Xem sách tranh về chủ đề động vật đọc – phát âm chữ cái, số và tiếng anh(0 = Zero, 1 = One, 2 = Two, 3 = Three, 4 = Four, 5 = Five, 6 = Six, 7 = Seven, 8 = Eight, 9 = Nine, 10 = Ten) ; chơi các trò chơi bàn cầm ứng * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, lau lá, dọn vệ sinh góc thiên nhiên				
Chơi ngoài trời	1.Hoạt động có chủ đích: - Quan sát con gà; Quan sát con Trâu; Quan sát, trò chuyện cùng trẻ về thức ăn của gia cầm; Quan sát, trò chuyện cùng trẻ về thức ăn của gia súc; Nhặt lá, cành cây khô xếp hình con vật 2. Trò chơi vận động/ TCDG: - Chú vịt con; Bánh xe quay; Mèo và chim sẻ; Con vật này đi như thế nào; Mèo đuổi chuột. 3. Chơi tự do: Chơi với cát,nước, chơi với đồ chơi phát triển vận động.nguyên liệu mở...				
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ xếp hàng rửa tay rửa mặt; Khuyến khích trẻ lao động kê bàn ghế ăn - Tạo hứng thú để trẻ nói lên món ăn mà trẻ đã biết; Giáo dục dinh dưỡng món ăn; Chia suất ăn cho trẻ.				

	- Trẻ cùng cô kê dọn phòng ngủ. Rèn cho trẻ cách sắp xếp gối, chăn, chiếu
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ ăn quả chiều; Ôn tập, củng cố lại các bài học buổi sáng; Chơi tự do ở các góc, màn hình cảm ứng, Thực hành chơi kidsmart theo lịch; Thực hành các vở tập tô chữ, nét, số, các vở kỹ năng,....
Trả trẻ	- Vệ sinh – Trả trẻ -Trao đổi phụ huynh tình hình của trẻ trong ngày.

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 22 THÁNG 02 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi C
Chủ đề: Động vật xung quanh em
Chủ đề nhánh: Đại dương xanh

Thời gian thực hiện: Từ 17/02/2025 đến 21/02/2025

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 31 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Nguyễn Thị Hồng – Nguyễn Thị Thơm)

Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1.Đón trẻ, chơi tự do, trò chuyện buổi sáng: - <i>Giáo dục trẻ học cách tranh biện về quyền của chính bản thân trong công việc chơi đùa và tương tác trong các hoạt động</i> - Đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ cất đồ cùng đúng nơi quy định, trao đổi với PH tình hình sức khỏe của trẻ; Tuyên truyền PH mặc ấm áp, ăn uống đủ chất, phòng tránh các dịch bệnh mùa lạnh - Trò chuyện với trẻ về con vật sống dưới nước, xem tranh truyện về các con vật sống dưới nước. - Chơi tự do ở các góc. 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Điểm danh trẻ tới lớp; Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày 3. Thể dục sáng : Tập kết hợp bài: Chú ếch con - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. - Động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai: Luân phiên từng tay đưa lên cao				

	- Động tác phát triển cơ bụng, lưng: Đứng, cúi về trước. - Động tác phát triển cơ chân: Khụy gối.				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB : Bật liên tục vào vòng - TCVD:Nhảy bao bố	*KPKH: -Tìm hiểu về con ếch - vòng đời phát triển của ếch	*Văn học: - Truyện: “Ếch xanh và bạn rùa nhỏ”	*LQVT: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	*Tạo hình: –“Làm bức tranh con cá từ nguyên liệu thiên nhiên” In bàn tay sáng tạo các con vật”
Chơi, hoạt động ở các góc	+Góc đóng vai: Cửa hàng bán hải sản, cửa hàng bán các con vật sống dưới nước, nấu ăn. + Góc sáng tạo steam: Tô màu, vẽ, in ấn, cắt dán,...tranh các con vật sống dưới nước; làm đồ chơi; chơi hoạt động theo ý thích: cắt, dán, nặn hình các con vật sống dưới nước; Chơi trò chơi: phòng triển lãm tranh về các con vật sống dưới nước... + Góc xây dựng/Xếp hình: Xây ao cá, lắp ráp, ghép hình các con vật sống dưới nước... + Góc bé vui học: Ôn so sánh trong phạm vi 8; vẽ các nét chữ cái; tập sao chép chữ cái. Xem sách tranh về chủ đề động vật đọc – phát âm chữ cái, số và tiếng anh(đọc bảng chữ cái tiếng anh; Bỏ sung từ mới Con cá – fish; Con ếch –frog; Con cua- crab); chơi các trò chơi bàn cảm ứng. Chơi lô tô, xếp số lượng các con vật + Góc sách truyện: Xem sách tranh về các con vật sống dưới nước, xem ảnh, kể chuyện về các con vật sống dưới nước, ích lợi của chúng, kể chuyện sáng tạo theo tranh, làm sách tranh về các con vật sống dưới nước. + Góc âm nhạc: Sử dụng bộ gõ cơ thể, kết hợp dụng cụ âm nhạc sáng tác vận động các bài hát về chủ đề. * Góc thiên nhiên:Chăm sóc cây, lau lá, dọn vệ sinh góc thiên nhiên; thu hoạch rau, trồng ươm hạt giống mới.				
Chơi ngoài trời	1/Hoạt động có chủ đích - Quan sát con cá; Nhặt lá rơi, xé, xếp hình các con vật sống dưới nước; Quan sát con rùa; Nhặt lá cây cành cây tạo hình dáng con rùa; Đọc đồng dao, ca dao về các con vật sống dưới nước. 2/Trò chơi vận động/TCDG: Éch dưới ao; Con vịt con vạc; Con gì biến mất; Rồng rần lên mây, Thả đĩa ba ba 3/Chơi tự do: Vẽ hình con cá bằng phấn trên sân				
Ăn chính, ngủ,	- Cho trẻ xếp hàng rửa tay rửa mặt; Khuyến khích trẻ lao động kê bàn ghế ăn				

ăn phụ	- Tạo hứng thú để trẻ nói lên món ăn mà trẻ đã biết; Giáo dục dinh dưỡng món ăn; Chia suất ăn cho trẻ. - Trẻ cùng cô kê dọn phòng ngủ . Rèn cho trẻ cách sắp xếp gối, chăn, chiếu
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ ăn quả chiều; Ôn tập, củng cố lại các bài học buổi sáng; Chơi tự do ở các góc, màn hình cảm ứng, Thực hành chơi kidsmart theo lịch - Thực hành các vở tập tô chữ, nét, số, các vở kỹ năng,.... - Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần
Trả trẻ	- Vệ sinh – Trả trẻ - Trao đổi phụ huynh tình hình của trẻ trong ngày.

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 23 THÁNG 02 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi C

Chủ đề: Động vật xung quanh em

Chủ đề nhánh: Động vật lưỡng cư

Thời gian thực hiện: Từ 24/02/2025 đến 28/02/2025

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 31 Trẻ
Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Nguyễn Thị Hồng – Nguyễn Thị Thom)

Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1.Đón trẻ, chơi tự do, trò chuyện buổi sáng: <i>Giáo viên tạo ra sự đa dạng trong hình mẫu ví dụ về các mối quan hệ xã hội.</i> - Đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ cất đồ cùng đúng nơi quy định, trao đổi với PH tình hình sức khỏe của trẻ; Tuyên truyền PH mặc ấm áp, ăn uống đủ chất, phòng tránh các dịch bệnh mùa lạnh - Trò chuyện với trẻ về con vật sống trong rừng, xem tranh truyện về các con vật sống trong rừng - Chơi tự do ở các góc. 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Điểm danh trẻ tới lớp; Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày				

	3. Thể dục sáng : Tập kết hợp bài: Trời nắng trời mưa - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. - Động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân - Động tác phát triển cơ bụng, lưng Nghiêng người sang 2 bên. - Động tác phát triển cơ chân: Bật đưa chân sang ngang.				
Hoạt động học	Thể dục: -VĐCB : Bật tách khớp chân qua 7 ô -TCVĐ: Ném bóng vào rổ	*KPKH: Tìm hiểu một số động vật sống trong rừng	LQCC : Làm quen với chữ cái i, t, c	*LQVT: Tách/ Gộp 9 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm	Âm nhạc: -NDTT: Dạy hát bài ca tôm cá; -NDKH:Nghệ hát " Lý kéo chài; -TCAN: Nghe tiết tấu đoán tên bài hát"
	- Giáo dục trẻ học cách tranh biện về quyền của chính bản thân trong công việc chơi đùa và tương tác trong các hoạt động * Góc phân vai: Chơi bác sỹ thú y, rạp xiếc, bán hàng, nấu ăn. * Góc xây dựng : Xếp vườn thú, lắp ráp, ghép hình các con vật sống trong rừng, lắp ghép bằng bộ đồ chơi đa năng trong bộ đồ chơi thông minh, lắp người máy thông minh + Góc sách: Xem sách tranh, làm sách về các con vật sống trong rừng, xem tranh ảnh kể chuyện về các con vật sống trong rừng và tính tình của chúng, kể chuyện sáng tạo theo tranh, làm sách về các con vật * Góc âm nhạc: Chơi nhạc cụ, nghe âm thanh hát múa tiếp cận đa văn hóa, vận động, đóng kịch * Góc steam: Tô màu, xé, dán, cắt, nặn một số con vật sống trong rừng; thiết kế con thỏ bằng lõi giấy * Góc bé vui học: Chơi tách/gộp trong phạm vi 8, chơi dominô các con vật; Đếm các con vật, số đếm và tiếng anh(ôn đếm số và bảng chữ cái tiếng anh; Bỏ sung từ mới Con chó – Dog; con mèo – cat; con bò – cow) ; chơi các trò chơi bàn cầm ứng *Góc Thiên nhiên: Vẽ tự do trên cát,chơi với cát nước, chăm sóc cây, lau lá.				
Chơi ngoài trời	- Giáo dục trẻ học cách tranh biện về quyền của chính bản thân trong công việc chơi đùa và tương tác trong các hoạt động				

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TUẦN 24 THÁNG 03 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 TUỔI C

Chủ đề: Động vật xung quanh em

Chủ đề nhánh: Ý thức bảo vệ động vật

Thời gian thực hiện: Từ 03/03/2025 đến 07/03/2025

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 31 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Nguyễn Thị Hồng – Nguyễn Thị Thơm)

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1.Đón trẻ, chơi tự do, trò chuyện buổi sáng: <i>Giáo viên tạo ra sự đa dạng trong hình mẫu ví dụ về các mối quan hệ xã hội.</i> - Đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, trao đổi với PH tình hình sức khỏe của trẻ; Tuyên truyền PH mặc ấm áp, ăn uống đủ chất, phòng tránh các dịch bệnh mùa lạnh - Trò chuyện với trẻ về các loài chim và côn trùng, xem tranh truyện về các loài chim và côn trùng - Chơi tự do ở các góc. 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Điểm danh trẻ tới lớp; Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày 3. Thể dục sáng: Tập kết hợp với bài hát “ Con cào cào” - Động tác phát triển hô hấp:Thổi nơ bay - Động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai : Đưa tay ra phía trước, sau - ĐT phát triển cơ bụng, lưng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái - Động tác phát triển cơ chân : Đưa chân ra các phía.				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB : Bật qua vật cản cao 15-20cm - TCVD: Kéo co	*KPKH: -Vòng đời phát triển của Bướm	Văn học: -Thơ "Đom đóm"	*LQVT: - Sắp xếp theo quy tắc 3 đối tượng	*Tạo hình: - “In bàn tay sáng tạo các con vật”
Chơi, hoạt động ở	+Góc đóng vai: Cửa hàng bán chim, nấu ăn, bác sỹ thú y...				

	1. Hoạt động có chủ đích: Quan sát con hươu cao cổ; Quan sát con ngựa vằn; Quan sát con nai; Tham quan dạo chơi công viên khủng long; Nghe kể chuyện/đọc thơ/hát liên quan đến chủ đề; 2. TCVD/TCDG: Con gì biến mất; Giả làm tiếng kêu của con vật; Cáo ơi ngủ à; Lộn cầu vòng; Chi chỉ chân chân. 3. Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi theo ý thích. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ xếp hàng rửa tay rửa mặt; Khuyến khích trẻ lao động kê bàn ghế ăn - Tạo hứng thú để trẻ nói lên món ăn mà trẻ đã biết; - Giáo dục dinh dưỡng món ăn; Chia suất ăn cho trẻ. - Trẻ cùng cô kê dọn phòng ngủ . Rèn cho trẻ cách sắp xếp gối, chăn, chiếu
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ ăn quả chiêu; - Ôn tập, củng cố lại các bài học buổi sáng; - Chơi tự do ở các góc, màn hình cảm ứng, Thực hành chơi kidsmart theo lịch - Thực hành các vở tập tô chữ, nét, số, các vở kỹ năng,.... - Biểu diễn văn nghệ - Nói gương cuối ngày, cuối tuần
Trả trẻ	- Vệ sinh – Trả trẻ - Trao đổi phụ huynh tình hình của trẻ trong ngày.

các góc	+ Góc sáng tạo steam: Chơi, hoạt động theo ý thích: tô màu, cắt, dán, vẽ tranh, nặn, gấp hình các con côn trùng – chim; Thiết kế tổ chim + Góc xây dựng/Xếp hình: Lắp ráp chuông trại chăn nuôi, lắp ráp, ghép hình các con côn trùng – chim. + Góc âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề * Góc bé vui học: Ôn sắp xếp theo quy tắc 3 đối tượng, chơi domino các con vật; Đếm các con vật, số đếm và tiếng anh các con vật (Bổ sung từ mới Con chim – Bird; Con kiến – Ant; Con ong – Bee); chơi các trò chơi bàn cảm ứng. + Góc sách truyện : Xem sách tranh, làm sách về các con côn trùng – chim, kể chuyện sáng tạo theo tranh + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, lau lá, dọn vệ sinh góc thiên nhiên; Quan sát sự phát triển của vườn ươm hạt giống mới
Chơi ngoài trời	1/ Hoạt động có chủ đích: Quan sát con chim bồ câu; Đọc đồng dao: Con chuồn chuồn; Nhặt lá rơi xếp hình các con côn trùng; Quan sát con kiến; Làm con cào cào bằng lá cọ. 2/ Trò chơi vận động/TCDDG: Chim bay cò bay; Bắt bướm; Chuồn chuồn dự báo thời tiết; Dung dăng dung dề, chi chi chành chành; 3/ Chơi tự do: Vẽ phấn; Chơi tự do theo ý thích
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ xếp hàng rửa tay rửa mặt; Khuyến khích trẻ lao động kê bàn ghế ăn - Tạo hứng thú để trẻ nói lên món ăn mà trẻ đã biết; - Giáo dục dinh dưỡng món ăn; Chia suất ăn cho trẻ. - Trẻ cùng cô kê dọn phòng ngủ . Rèn cho trẻ cách sắp xếp gối, chăn, chiếu
Chơi, hoạt động theo ý thích	- <i>Giáo dục trẻ học cách tranh biện về quyền của chính bản thân trong công việc chơi đùa và tương tác trong các hoạt động</i> - Vận động nhẹ ăn quả chiều; - Ôn tập, củng cố lại các bài học buổi sáng; - Chơi tự do ở các góc, màn hình cảm ứng, Thực hành chơi kidsmart theo lịch - Thực hành các vở tập tô chữ, nét, số, các vở kỹ năng,.... - Biểu diễn văn nghệ ; Nêu gương cuối ngày, cuối tuần
Trả trẻ	- Vệ sinh - Trả trẻ -Trao đổi phụ huynh tình hình của trẻ trong ngày.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

• Thuận lợi:

+ Mục tiêu:

.....

.....

.....

+ Nội dung

.....

.....

.....

+ Điều kiện thực hiện:

.....

.....

.....

Khó khăn

+ Mục tiêu:

.....

.....

.....

+ Nội dung

.....

.....

.....

.....

.....

Phó hiệu trưởng



Nguyễn Thị Hồng – Nguyễn Thị Thơm